

Số: /QĐ-UBND

Đắk Tô, ngày tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện Đắk Tô

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định 38/2023/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 733/QĐ-UBND, ngày 12/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND, ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện về phê duyệt kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện Đắk Tô;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Đắk Tô.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện như tại Phụ lục 01 kèm theo.

Điều 2. Dự toán ngân sách Trung ương năm 2024 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

1. Giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2024 cho các đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia chi tiết tại Phụ lục 02, 03, 04, 05, 06, 07 kèm theo.

2. Danh mục và mức vốn đầu tư phát triển bố trí chi tiết cho từng dự án chi tiết tại Phụ lục 08, 09 kèm theo.

Điều 3. Giao danh mục dự án đầu tư thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện, chi tiết tại Phụ lục 10 kèm theo

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

1. Phòng Dân tộc, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*các cơ quan chủ quản chương trình*):

a) Hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nội dung, tiểu dự án, dự án thành phần của từng Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo theo quy định theo quy định.

b) Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 (*do cơ quan chủ quản chương trình*) theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ; sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ và Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo đúng các quy định hiện hành về quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.

d) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện về chủ trương thực hiện các nội dung sử dụng nguồn vốn sự nghiệp thuộc chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 do cơ quan mình chủ trì chương trình **hoàn thành trước ngày 25/03/2024**.

2. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn được giao tại Điều 2 Quyết định này:

a) Thực hiện công khai và báo cáo kết quả thực hiện dự toán ngân sách thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định. Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn vốn theo đúng quy định Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các quy định pháp luật có liên quan; thực hiện thanh, quyết toán theo quy định hiện hành.

b) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo đúng các quy định hiện hành về quản lý, tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia.

c) Rà soát, báo cáo đề xuất các nội dung thực hiện nguồn vốn sự nghiệp thuộc chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 gửi về Phòng Dân tộc, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn **hoàn thành trước ngày 15/03/2024**.

d) Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ; sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ và Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Báo cáo việc ban hành kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 theo quy định.

- Cân đối vốn đối ứng từ ngân sách địa phương bố trí thực hiện các chương

trình mục tiêu quốc gia bảo đảm theo quy định. Chủ động lồng ghép, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư hoàn thành các dự án, thực hiện hiệu quả các nội dung, hoạt động, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, phù hợp với thực tế, đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện công khai và báo cáo kết quả phân bổ và giao dự toán thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện theo quy định.

b) Xây dựng kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ; sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ và Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2024 cho dự án, nhiệm vụ khi đảm bảo thủ tục đầu tư theo quy định.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện rà soát, tổng hợp báo cáo Hội đồng nhân dân huyện phân bổ kế hoạch vốn ngân sách địa phương (*vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp*) đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia hằng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo khả năng cân đối ngân sách và quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

e) Phối hợp các cơ quan chủ trì chương trình hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện dự toán ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Dân tộc, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 2 và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (B/cáo);
- Sở Tài chính (B/cáo);
- Ban Dân tộc tỉnh (B/cáo);
- Sở LĐ-TB&XH (B/cáo);
- Sở NN&PTNT (B/cáo);
- Thường trực Huyện ủy ;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Kho bạc Nhà nước huyện;
- Như Điều 5 (t/h);
- Trang thông tin điện tử huyện Đắk Tô;
- Lưu: VT, TH, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Hoàng Nam